

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 11 - 4 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Tiễn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chu Thị Xuyên;

Nông Thị Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2023/HSST ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Chu Văn N, tên gọi khác: Không; sinh ngày 27 tháng 7 năm 1991, tại Huyện T. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã Q, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn lớp 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn L và bà Lộc Thị H; vợ: Luân Thị E, con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018 (đã chết); tiền án: Không; Tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ tại trại tạm giam Công an tỉnh Đắc Lắc từ ngày 22/12/2022, được di lý tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 29/12/2022 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại:

Anh Lương Văn N1, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn S, xã K, huyện T, tỉnh L, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Đặng Tuấn T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh L, có mặt.

- Người làm chứng:

Ông Lương Thế H1, sinh năm 1952, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quan hệ họ hàng nên vào khoảng tháng 10/2022, bị cáo Chu Văn N đến ở nhờ nhà anh Lương Văn N1, tại thôn S, xã K, huyện T, tỉnh Lạng Sơn. Trong thời gian ở nhà do không có việc làm ổn định và không có tiền tiêu sài cá nhân nên bị cáo N đã nảy sinh ý định lừa mượn xe mô tô của anh Lương Văn N1 để bán lấy tiền tiêu sài. Đến khoảng 07 giờ ngày 18/02/2022, sau khi nảy sinh ý định chiếm đoạt, bị cáo nói rồi anh Lương Văn N1 hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Airblade, màu đen bạc, biển kiểm soát 12T1-102.26 để đến Trung tâm y tế huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn Test Covid-19 một lúc sẽ trả lại. Anh Lương Văn N1 do tin tưởng đã đồng ý cho bị cáo N mượn. Trước khi đi bị cáo N bảo N1 đưa giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô đem theo để xuất trình nếu bị lực lượng Công an kiểm tra thì N1 tin tưởng và đưa giấy tờ đăng ký xe mô tô BKS: 12T1-102.26 cho N. Ngay sau khi mượn được xe và giấy tờ xe mô tô bị cáo N điều khiển xe đi đến nhà anh Đặng Tuấn T, trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh L bán chiếc xe mô tô cho anh T được 15.000.000 đồng. Bán xe xong bị cáo N đi bộ ra ngã ba thôn Cốc Phát, xã Đại Đồng đón xe khách đến bến xe phía Bắc thành phố Lạng Sơn rồi bắt xe khách đi vào tỉnh Bình Dương lẫn trốn và chi tiêu hết số tiền 15.000.000 đồng. Ngày 31/3/2022, sau khi không liên lạc được với bị cáo N, anh N1 đến Cơ quan Công an huyện Tràng Định tố giác Chu Văn N có hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô BKS: 12T1-102.26

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS, ngày 28/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tràng Định kết luận về giá của tài sản: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE màu đen bạc BKS 12T1-102.26, thời điểm định giá tháng 02 năm 2022, tài sản có giá trị là 20.000.000 đồng.

Ngày 25/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã ra lệnh bắt Chu Văn N để tạm giam để điều tra về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên sau khi thực hiện hành vi phạm tội Chu Văn N đã bỏ trốn khỏi địa phương nơi cư trú. Ngày 01/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định truy nã đối với Chu Văn N. Đến ngày 22/12/2022, Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã phát hiện bắt giữ Chu Văn N đang lẫn trốn tại phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Với nội dung sự việc trên, tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSTĐ ngày 01/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy

tổ bị cáo Chu Văn N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Người bị hại anh Lương Văn N1 tài sản bị lừa đảo bị cáo đã bồi thường đủ 26.500.000 đồng, nay anh N1 không có yêu cầu gì thêm; đối với Đặng Tuấn T là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận hành vi của bị cáo gây ra là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo thừa nhận lừa đảo chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh N1 đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân hết. Bị cáo chấp nhận bồi thường số tiền theo bị hại yêu cầu 26.500.000 đồng và bị cáo đã bồi thường xong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định trong phần tranh luận, vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chu Văn N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174; Điều 38; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chu Văn N từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại tự thỏa thuận bồi thường, do vậy không xem xét.

Trong phần tranh luận: Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; lời nói sau cùng bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt, xử cho bị cáo mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Trảng Định trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp; tại phiên tòa vắng mặt ông Lương Chí Hoàn người làm chứng. Trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai, xét thấy vắng mặt ông Hoàn không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật

[2] Về hành vi cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án cụ thể: Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên khoảng 07 giờ 00 phút ngày 18/02/2022, tại nhà anh Lương Văn

N1, ở thôn S, xã K, huyện T, tỉnh L, sau khi nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, bị cáo Chu Văn N đã lấy lý do đi test Covid-19 tại Trung tâm Y tế huyện Trảng Định, hỏi mượn được chiếc xe và giấy tờ xe mô tô nhãn hiệu HONDA Airblade, BKS 12T1-102.26 của anh Lương Văn N1 có trị giá 20.000.000 đồng. Có được tài sản bị cáo N mang chiếc xe mô tô bán cho anh Đặng Tuấn T được 15.000.000 đồng rồi bỏ trốn khỏi địa phương. Như vậy Cáo trạng số 10/CT-VKSTĐ ngày 01/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Chu Văn N về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó gây mất trật tự an N1 của địa phương, gây bất bình trong dư luận xã hội, đồng thời bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền phục vụ lợi ích tiêu sài của bản thân nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhằm trốn tránh pháp luật, bỏ trốn khỏi địa phương và bị bắt theo lệnh truy nã.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo không có tiền án, tiền sự, chưa bị lý hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Từ đánh giá trên khi lượng hình cần xem xét nhân thân của bị cáo để ra mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra. Cần xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, bị cáo không có tài sản.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án bị phát giác bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại đầy đủ. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với chiếc xe mô tô Đặng Tuấn T mua với bị cáo Chu Văn N, là có giấy tờ đầy đủ, đến khoảng tháng 3 năm 2022, do không còn nhu cầu sử dụng anh Thành đã bán chiếc xe mô tô cho anh Quán Thanh Tùng, ở thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang với giá 23.000.000 đồng, sau đó anh Quán Thanh Tùng rút hồ sơ đăng ký xe tại Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn để sang tên nhưng chưa làm. Đến ngày 02/4/2022, Quán Thanh Tùng tiếp tục bán chiếc xe mô tô (kèm theo theo hồ sơ đăng ký vừa rút tại Công an huyện Trảng Định) cho chị Phạm Thị Thu, trú tại: Hồ Sen, Núi Đồi, huyện Kiến Thụy,

Hải Phòng với giá 25.700.000 đồng. Tiếp đó ngày 20/4/2022, Phạm Thị Thu bán chiếc xe mô tô trên cho Mai Quỳnh Anh, trú tại: Vũ Vĩ, Minh Tân, Kiến Thụy, Hải Phòng với giá 29.000.000 đồng. Sau khi mua xong Mai Quỳnh Anh đã đem hồ sơ đến Công an huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng làm thủ tục sang tên, chuyển vùng và đứng tên Mai Quỳnh Anh Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô.

[9] Đối với anh Đặng Tuấn T là người mua chiếc xe mô tô với bị cáo Chu Văn N, vì chiếc xe mô tô có giấy tờ đầy đủ nên anh T không biết xe mô tô bị cáo bán cho là do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo Chu Văn N bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; Điều 38; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Văn N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Văn N 01 (một) năm tù, thời hạn tính từ ngày 22/12/2022.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Chu Văn N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước;

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
 - Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
 - VKSND tỉnh Lạng Sơn;
 - VKSND huyện Tràng Định;
 - Công an huyện Tràng Định;
 - Chi cục THADS huyện Tràng Định;
 - Bị cáo (qua nhà tạm giữ);
 - Bị hại (theo địa chỉ);
 - Người có QLNVLQ (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Bàn Văn Tiễn

